

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

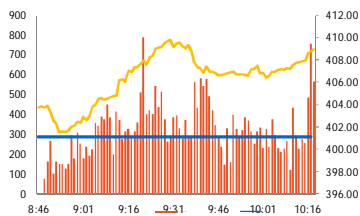
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	409.53	↑ 8.45	2.11%
KL.GD (triệu ck)	44.60	↑ 7.58	20.48%
GTGD (tỷ đồng)	638.71	↑ 107.26	20.18%
Tổng cung (triệu ck)	62.91	↑ 2.50	4.15%
Tổng cầu (triệu ck)	81.96	↑ 19.30	30.80%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	7.98	↑ 4.14	107.60%
KL bán (triệu ck)	3.10	↑ 0.47	17.82%
Giá trị mua (tỷ đồng)	166.47	↑ 79.38	91.14%
Giá trị bán (tỷ đồng)	57.28	↓ -6.01	-9.49%

Phóng viên TTXVN tại Nhật Bản dẫn nguồn tin báo Nikkei - nhật báo chuyên về kinh tế, tài chính hàng đầu của Nhật Bản - cho biết các quỹ đầu tư của nước này đang ngày càng quan tâm tới các doanh nghiệp Việt Nam, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực tăng trưởng mới như dược phẩm và công nghệ thông tin.

Một lãnh đạo cấp cao của Tổng công ty Đầu tư Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) mới đây cho hay, SCIC sẽ lập công ty đầu tư tài chính. Công ty này chuyên việc trực tiếp đầu tư cổ phiếu, trái phiếu và góp vốn, mua các dự án. Đây là động thái nhằm chuyên nghiệp hóa hoạt động đầu tư của công ty.

Biến động trong phiên



Theo Tổng giám đốc Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam), doanh nghiệp Việt Nam nên cân nhắc vay vốn dù lãi suất có thể giảm xuống còn 16- 17% trong năm 2012 khi lạm phát hạ nhiệt.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có văn bản số 539/NHNN-DBTKTT yêu cầu tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo một số thông tin về quan hệ cho vay, tiền gửi đầu tư trái phiếu của các TCTD khác.

Duong Dao

Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

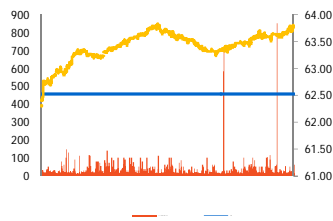
Chỉ số hai sàn tiếp tục tăng mạnh, thậm chí đã vượt đỉnh cũ gần nhất. Như chúng tôi đã nhận định trước đó, trong phiên giao dịch sắp tới khả năng tăng điểm vẫn có xác suất xảy ra cao. Tuy nhiên nếu tiếp tục duy trì đà tăng mạnh như phiên hôm nay thì VN-Index và HNX-Index sẽ lần lượt tiếp cận hai ngưỡng kháng cự tương ứng lại 420 điểm và 66 điểm, kèm theo trạng thái tăng quá nóng hiện hữu. Một tín hiệu đáng lưu ý khác là thanh khoản đang có dấu hiệu thấp dần (lower low), thể hiện nguy cơ phân kỳ âm trên công cụ dòng tiền MFI, cho thấy sức mua đang có yếu dần. Nhà đầu tư giữ tiền mặt nên tiếp tục kiên trì chờ đợi, tuyệt đối không nên giải ngân giá cao nếu thị trường tiếp tục tăng điểm. Ngược lại, NĐT giữ cổ phiếu nên giảm dần tỷ lệ cổ phiếu khi chỉ số hai sàn tăng mạnh và đến gần các ngưỡng kháng cự nêu trên.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	63.74	↑ 1.21	1.94%
KLGD (triệu ck)	41.01	↑ 2.68	7.00%
GTGD (tỷ đồng)	369.75	↑ 41.46	12.63%
Tổng cung (triệu ck)	50.36	↓ -2.36	-4.47%
Tổng cầu (triệu ck)	62.09	↑ 4.16	7.19%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.07	↓ -0.29	-21.06%
KL bán (triệu ck)	0.32	↑ 0.14	74.71%
Giá trị mua (tỷ đồng)	12.13	↓ -1.08	-8.16%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.94	↑ 1.33	82.41%

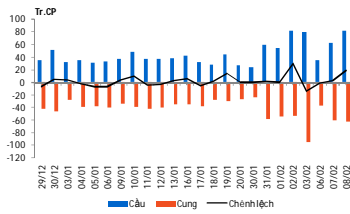
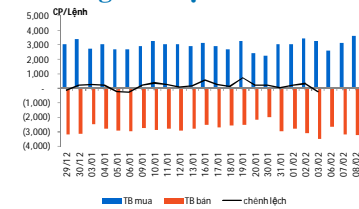
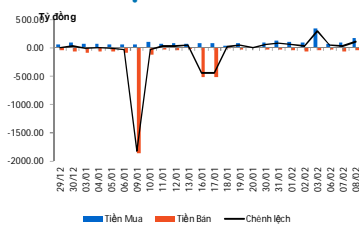
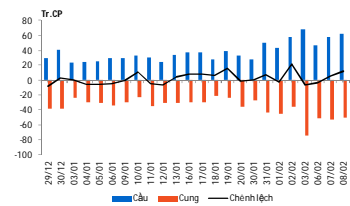
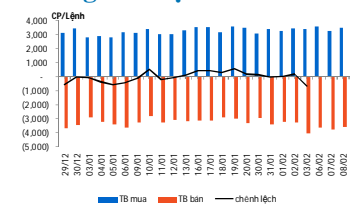
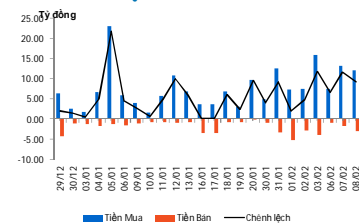


Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong phiên

- HNX-Index vẫn tiếp tục tăng và đang tiến khá gần kháng cự 66 điểm. Vai trò của kháng cự này khá mạnh (xem trên hình vẽ) khi đã được kiểm chứng nhiều lần trong quá khứ.
- Tín hiệu suy yếu của sức mua xuất hiện khi HNX-Index vượt đỉnh cũ nhưng khối lượng giao dịch lại thấp hơn mức đỉnh trước đó, tạo thành dạng lower low vol. Nếu tín hiệu này tiếp diễn sẽ tạo thành một phân kỳ âm trên công cụ dòng tiền MFI.

HNX-Index tiếp tục tăng điểm mạnh, vượt đỉnh ngắn hạn trước đó cho thấy khả năng tăng điểm trong phiên kế tiếp có xác suất xảy ra cao. Nếu tiếp tục tăng điểm, HNX-Index sẽ sớm tiếp cận kháng cự trung hạn tại vùng 66 điểm, đồng thời khả năng áp lực bán sẽ gia tăng khá mạnh do không có tích lũy tại vùng 60 điểm. Tín hiệu sức cầu suy yếu xuất hiện khi KLGD tạo thành dạng lower low, thấp hơn đỉnh KLGD trước đó, và báo hiệu nguy cơ tạo một phân kỳ âm trên MFI. Nhà đầu tư không nên tham gia vào thị trường trong ngắn hạn, đồng thời nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục nếu HNX-Index tiếp tục tăng điểm mạnh trong phiên tới.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Kết thúc đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index tăng 2.66 điểm, tức khoảng 0.66% lên 403.74 điểm. BVH, MSN cùng VCB, EIB, DPM, HAG, CII, FPT, STB... góp phần giữ cho VN-Index đạt mức tăng đáng kể. Sang đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index tiếp tục bứt phá mạnh với sự hỗ trợ của nhóm tứ trụ cùng hàng loạt mã chứng khoán khác. Tính đến 9h30, với đà tăng mạnh của BVH và MSN cùng 50 mã chứng khoán khác, giúp VN-Index tăng vọt 8.66 điểm, tức khoảng 2.16% lên 409.74 điểm, và hướng tới ngưỡng 410 điểm. Cuối đợt 2, đà tăng giảm nhẹ xuống còn 7.74 điểm, tương ứng 1.93%, VN-Index tạm chốt ở 408.82 điểm. Chốt phiên, dù nhóm tứ trụ chỉ tăng nhẹ, nhưng nhờ 83 mã tăng kịch trần bao gồm nhiều blue-chips như HAG, ITA, OGC, PVF, STB... VN-Index phiên này tăng 8.45 điểm, tương đương 2.11% lên 409.53 điểm.

Tổng cộng toàn phiên có 44.6 triệu đơn vị, trị giá 638.71 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận ở mức thấp, chỉ xấp xỉ 3 triệu đơn vị, tương đương 59 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đợt giao dịch mở cửa, SHN tăng kịch trần, PVX, VND, VCG cung tăng mạnh, và một loạt cổ phiếu vừa và nhỏ khác tăng kịch trần như DZM, PXA, KSD, LCS, ... giúp HNX-Index tăng 0.55 điểm, tương ứng 0.88% lên 63.08 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index tiếp tục mở rộng đà tăng lên trên 1 điểm, đến 9h30, mức tăng đạt 1.14 điểm, tức 1.82% lên 63.67 điểm. Toàn sàn có đến 175 mã tăng giá với 67 mã trần. Chốt đợt 2, HNX-Index tăng 1.01 điểm, tương ứng 1.62% lên 63.54 điểm. HNX-Index không vượt được mốc 64 điểm, nhưng cũng tăng đến 1.21 điểm, tức 1.94% lên 63.74 điểm. Số cổ phiếu tăng giá của sàn này chiếm áp đảo với 206 mã, trong đó 97 mã tăng trần, ngược lại có 66 mã giảm giá, bao gồm 25 mã giảm kịch sàn, và 134 mã đứng yên.

Giao dịch trên sàn cũng đạt trên 41 triệu đơn vị, trị giá gần 370 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 3.43 triệu đơn vị, tương đương 69.4 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 19 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 1 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 6,48%), PVX (tăng 5,95%), PVF (tăng 4,44%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 6,82%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,42% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 10,50 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 08/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	3,900	↓ -6.82	0.36	12.06	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	3,700	505,000	↑ 5.71	0.22	0.36	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	20,400	483,100	↑ 3.55	1.19	43.37	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,400	165,200	↑ 1.96	0.85	45.22	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,000	100	→ 0.00	0.46	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,600	27,400	→ 0.00	0.33	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,600	51,600	↑ 2.86	0.33	0.54	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,000	303,500	↑ 2.94	0.83	6.39	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,500	268,900	↑ 6.48	2.01	8.27	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,300	474,400	↑ 5.13	0.79	6.21	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	19,100	15,300	↑ 1.60	0.82	24.49	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,000	3,700	→ 0.00	0.67	1.87	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,000	705,300	↑ 4.48	1.18	5.26	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8,900	3,792,800	↑ 5.95	0.39	1.44	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28,200	430,080	↑ 1.81	1.69	4.56	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,400	1,099,660	↑ 4.20	1.11	6.78	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,900	28,760	↑ 2.81	2.22	9.89	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,200	258,010	↑ 2.44	0.37	2.90	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,500	198,290	↑ 1.50	3.12	15.52	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,400	691,580	↑ 4.44	0.83	11.24	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,800	549,910	→ 0.00	0.49	29.98	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,000	167,130	→ 0.00	0.42	1.14	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,800	85,970	↑ 1.75	0.52	6.58	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,700	150,650	↑ 3.57	0.79	4.53	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,100	47,190	↑ 4.08	0.41	1.13	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty sản xuất sản phẩm mại công nghiệp Vingal	93.25	3.636.810	10.050	16/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	14.500	84.754.146	18.500	28/12/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUẬN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	19,200	20,100	4.69	59,158,912
EB	15,800	16,300	3.16	69,344,956
SSI	15,700	16,300	3.82	36,354,378
MBB	12,600	13,100	3.97	32,312,670
REE	13,500	14,100	4.44	26,703,648

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VDL	31,000	33,100	6.77	43,271
KLS	9,100	9,500	4.40	37,446
PVX	8,400	8,900	5.95	33,283
VND	8,000	8,100	1.25	25,677
VCG	9,800	10,400	6.12	17,994

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAD	1,600	1,700	100	6.25
VES	1,700	1,800	100	5.88
NVT	2,000	2,100	100	5.00
VHG	4,000	4,200	200	5.00
PPC	8,000	8,400	400	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SĐT	10,000	10,700	700	7.00
S55	18,600	19,900	1,300	6.99
SJC	8,600	9,200	600	6.98
VE9	8,600	9,200	600	6.98
LCS	10,100	10,800	700	6.93

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VTF	22,500	21,400	-1,100	-4.89
ACC	20,500	19,500	-1,000	-4.88
DLG	22,900	21,800	-1,100	-4.80
BCE	8,400	8,000	-400	-4.76
VHC	32,000	30,500	-1,500	-4.69

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SGC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
KTS	32,900	30,600	-2,300	-6.99
VAT	4,300	4,000	-300	-6.98
VXB	7,300	6,800	-500	-6.85
PCG	4,400	4,100	-300	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	19,456	KDC	10,627
KDC	16,869	EB	8,250
SSI	16,191	REE	7,747
MSN	13,325	MSN	6,194
EB	11,550	FPT	4,751

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	2,667	KLS	950
KLS	1,936	PVS	545
VCG	1,723	VNR	526
PVE	1,571	BVS	277
PVS	950	VND	208

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339